

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 220/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 3, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Tường L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn M, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Tường L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị S tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Phương M, sinh ngày 28/11/2006 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Tường L tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Tường L, sinh ngày 07/12/2008 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Hai bên không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung- công nợ chung- quyền sử dụng đất canh tác chung: Hai bên đương sự xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị S nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị S đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí ly hôn số AA/2018/0000620 ngày 21/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan. Như vậy chị S được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Ủy ban nhân dân xã G;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

PHẠM THANH TÙNG